

Số: 80/2023/QĐST-HNGĐ

Quận X, ngày 07 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2023/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Vương Kim P, sinh năm 1976

Địa chỉ: 101D đường H, tổ 20, khu phố B, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Hoàng Cao T, sinh năm 1969

Địa chỉ: tổ 2, ấp C, phường H, Thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1] Về quan hệ pháp luật: “Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Bà Vương Kim P và ông Hoàng Cao T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 08 do UBND phường H, Thị xã T, tỉnh Bình Dương chứng nhận ngày 01/02/2021. Nay bà Vương Kim P và ông Hoàng Cao T đều xác định mâu thuẫn vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Vương Kim P và ông Hoàng Cao T không có con chung.

Về tài sản chung của vợ chồng: Bà Vương Kim P và ông Hoàng Cao T trình bày không có.

Về nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Vương Kim P và ông Hoàng Cao T trình bày không có.

Bà Vương Kim P và ông Hoàng Cao T cùng xác nhận số tiền tạm ứng lệ phí do bà Vương Kim P và ông Hoàng Cao T cùng nộp. Bà Vương Kim P và ông Hoàng Cao T tự nguyện cùng chịu lệ phí theo biên lai đóng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp cho Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Vương Kim P và ông Hoàng Cao T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: không có.
 - Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Vương Kim P tự nguyện chịu 150.000 đồng và ông Hoàng Cao T tự nguyện chịu 150.000 đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà bà Vương Kim P và ông Hoàng Cao T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số **0005202** ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Vương Kim P và ông Hoàng Cao T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Giấy chứng nhận kết hôn số 08 do UBND phường H, Thị xã T, tỉnh Bình Dương chứng nhận ngày 01/02/2021 không còn giá trị pháp lý.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Mai